

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 226/2026/TLST-HNGĐ ngày 11/3/2026 giữa:

* Nguyên đơn: Ông Đặng Quang Í, sinh năm 1969; Căn cước số 001069005539 do Cục C về TTXH cấp ngày 10/7/2021;

* Bị đơn: Bà Trần Thị V, sinh năm 1974; Căn cước số 001174007063 do Bộ C1 cấp ngày 08/01/2025;

Cùng ĐKKHTT: Số D Tổ A phường B, thành phố Hà Nội

Cùng nơi cư trú tại: Số D ngõ A phố Đ, phường N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng trái phép và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Quang Í và bà Trần Thị Vi .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: ông Đặng Quang Í và bà Trần Thị V thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: ông Đặng Quang Í và bà Trần Thị V có 02 con chung là Đặng Quang M, sinh ngày 09/6/1996 và Đặng Quang V1, sinh ngày 23/12/2001. Ngoài ra, ông bà không còn con chung, con riêng, con nuôi nào khác. Hiện các con chung đã trên 18 tuổi không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên không xét

2.3 Về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng: ông Đặng Quang Í và bà Trần Thị V không có, không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không xét.

2.4 Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đặng Quang Í chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005671 ngày 11/3/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Nội. Hoàn trả cho ông Đặng Quang Í 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 -Hà Nội;
- UBND phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc